

Số: 2003/QĐ-SNNMT

Cà Mau, ngày 23 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án khai thác chính rừng phòng hộ là rừng trồng
năm 2026 tại Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 003/2025/QĐ-UBND ngày 03/7/2025 của UBND tỉnh Cà Mau về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất giai đoạn 2026 – 2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang;

Xét đề nghị số 14/ĐN-BQL ngày 19/6/2026 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang (kèm theo phương án khai thác và hồ sơ có liên quan) và ý kiến của Chi cục Kiểm lâm tại Công văn số 897/KL-NVLN ngày 23/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án khai thác chính rừng phòng hộ là rừng trồng năm 2026 tại Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang, với một số nội dung chủ yếu sau đây:

1. Địa danh khai thác:

- Tại các khoảnh 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11 tiểu khu 132; khoảnh 12, 13 tiểu khu 133; khoảnh 15 tiểu khu 134; khoảnh 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27 tiểu khu 136; khoảnh 28, 29, 30, 31, 32, 33 tiểu khu 137; khoảnh 47, 48 tiểu khu 140; khoảnh 51

tiểu khu 141; thuộc địa giới hành chính xã Tam Giang, tỉnh Cà Mau (chi tiết lô, khoảnh, tiểu khu có biểu kèm theo phương án khai thác).

- Tại các khoảnh 10, 11, 12, 13, 14, 16 tiểu khu 93; khoảnh 18, 23 tiểu khu 94; khoảnh 28, 30 tiểu khu 95; khoảnh 25, 32, 33, 34, 35, 36 tiểu khu 96; khoảnh 42, 43, 45, 47 tiểu khu 97; khoảnh 66 tiểu khu 100; khoảnh 84, 85, 86 tiểu khu 221; khoảnh 88, 89, 90 tiểu khu 222 thuộc địa giới hành chính xã Tân Tiến, tỉnh Cà Mau (chi tiết lô, khoảnh, tiểu khu có biểu kèm theo phương án khai thác).

- Tại các khoảnh 01, 03, 06, 07 tiểu khu 92 thuộc địa giới hành chính xã Tân Thuận, tỉnh Cà Mau (chi tiết lô, khoảnh, tiểu khu có biểu kèm theo phương án khai thác).

2. Diện tích khai thác rừng: tổng diện tích khai thác rừng: 230,34 ha (rừng phòng hộ là rừng trồng), trong đó:

- Diện tích đơn vị trực tiếp quản lý : 19,16 ha.

- Diện tích khoán cho hộ gia đình, cá nhân : 211,18 ha.

(Trên địa bàn hành chính xã Tam Giang; 110,08 ha; xã Tân Tiến : 101,48 ha và xã Tân Thuận: 18,78 ha).

3. Đối tượng khai thác:

- Khai thác chính rừng phòng hộ là rừng trồng do Nhà nước đại diện chủ sở hữu¹.

- Khai thác chính rừng phòng hộ là rừng trồng do Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang và hộ dân cùng đầu tư.

- Loài cây: Đước đôi (*Rhizophora apiculata*).

- Năm trồng: rừng trồng các năm: 1992, 1994, 1995, 1996, 1997, 1998, 2000, 2001, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013.

- Cơ quan phê duyệt nguồn vốn: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau.

4. Phương thức khai thác: thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 20 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ).

5. Hình thức khai thác: chặt hạ toàn bộ cây rừng trên diện tích thiết kế khai thác và vận chuyển ra khỏi rừng.

6. Sản lượng dự kiến khai thác: 24.107,6 m³ (chi tiết kèm theo phương án khai thác).

7. Dự kiến hệ thống đường vận xuất, vận chuyển: sử dụng đường vận xuất sẵn có trong khu vực để vận xuất lâm sản ra bãi tập kết.

8. Các biện pháp bảo vệ rừng: Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang có trách nhiệm bàn giao vị trí, ranh giới, diện tích cho đơn vị thi công khai thác rừng

¹ Diện tích Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang trực tiếp quản lý.

và quy định rõ trách nhiệm giữa các bên có liên quan; phân công lực lượng đơn vị thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tác nghiệp của đơn vị thi công trong quá trình thực hiện khai thác rừng đảm bảo đúng với vị trí, ranh giới, diện tích đã bàn giao và theo phương án được duyệt. Trường hợp phát hiện vi phạm, báo cáo kịp thời về Ban Giám đốc Ban Quản lý để báo cáo cơ quan chức năng xem xét, xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định. Sau khi khai thác xong, tổ chức vệ sinh rừng trồng, thu gom cành, nhánh, trang, gốc để đảm bảo mặt bằng trồng lại rừng sau khai thác theo quy định.

9. Giải pháp phục hồi rừng sau khai thác rừng: Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang có trách nhiệm thực hiện trồng lại rừng ngay trong mùa vụ gần nhất nhưng không quá 12 tháng theo quy định. Việc đầu tư trồng lại rừng, nghiệm thu rừng trồng thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về các biện pháp lâm sinh; về quản lý đầu tư công trình lâm sinh và các quy định pháp luật khác có liên quan. Kinh phí trồng lại rừng sau khai thác do Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang và hộ dân nhận khoán chi trả theo quy định.

10. Thời gian thực hiện: từ ngày phương án được duyệt đến hết ngày 31/12/2026.

11. Các nội dung khác: về kinh phí thực hiện khai thác gỗ, Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang tự đảm bảo kinh phí thực hiện theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện quyết định này; tổ chức khai thác rừng phải tuân thủ theo quy định pháp luật lâm nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác vị trí, diện tích, sản lượng dự kiến khai thác giữa hồ sơ phương án được duyệt và ngoài thực địa. Việc khai thác rừng và vệ sinh rừng sau khai thác được thực hiện theo hình thức cuốn chiếu. Sau khi khai thác xong, báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan Kiểm lâm sở tại để kiểm tra, theo dõi, tổng hợp theo quy định.

Giao Chi cục Kiểm lâm theo dõi, tổng hợp tiến độ khai thác rừng phòng hộ năm 2026 của Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang. Tổng hợp kết quả báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Tam Giang, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD, PGD LN;
- UBND xã: Tam Giang, Tân Tiến, Tân Thuận;
- Văn phòng Sở;
- Phòng KH – TC Sở;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu: VT, (M).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Minh Chí

